TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày: 31-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trương Phước Công

- Bà Hoàng Thị Thiện Lai

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Lê Hồng Duyên, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*:** Ông Tôn Văn Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh P, sinh năm 1997, tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Nguyễn Hạnh N, sinh năm 1969 và bà Trần Kim H, sinh năm 1978; chưa có vợ con;

Tiền án: không.

Tiền sự: 01 lần. Ngày 29/5/2018, bị Công an xã K xử phạt 1.500.000đồng về hành vi "lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của người khác", đã nộp phạt xong.

Bị cáo bị tạm giam ngày 16/7/2018 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Phạm Thị P, sinh năm 1944. Nơi cư trú: Ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Đỗ Kim H, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang (Có mặt) và là người đại diện theo ủy quyền của các anh chị em là con của bà Phạm Thị P gồm:

1) Đỗ Thị D, sinh năm 1965. Địa chỉ: ấp P, xã K, huyện C, tỉnh An Giang;

2) Đỗ Thị N, sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp V, xã T, huyện P, tỉnh An Giang;

3) Đỗ Thị K, sinh năm 1973. Địa chỉ: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang;

4) Đỗ Thị D1, sinh năm 1971. Địa chỉ: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang;

5) Đỗ Hữu H, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang. Tạm trú: khu phố M, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương;

6) Đỗ Thị Mộng L, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Hồ Văn S, sinh năm 1959; nơi cư trú: Ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang (Có mặt);

+ Nguyễn Hạnh N, sinh năm 1969; nơi cư trú: Ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang (Có mặt);

+ Đặng Phước H, sinh năm 1951; nơi cư trú: Ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang (Có mặt);

- *Người làm chứng:*

+ Đoàn Thị T;

+ Nguyễn Trung H;

+ Nguyễn Thị B;

+ Nguyễn Ngọc L;

+ Đỗ Thị T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/5/2018, Nguyễn Thanh P và Nguyễn Ngọc L (bạn gái của P) đến gặp Hồ Văn S (người chạy xe hon da đò) kêu chở đến thị trấn C, huyện C để đi làm thuê. Do S lớn tuổi, chạy chậm và sợ trễ chuyến xe, nên P kêu S giao mô tô của S để P điều khiển chở S và L. Khi đến khu vực ấp K, xã K, P phát hiện phía trước có một xe đẩy bán rau cải đang đậu cặp lề đường bên phải, cách xe P điều khiển khoảng 50 mét. Cùng lúc này, P nhìn thấy bà Phạm Thị P đang đi bộ từ lề phải sang lề trái hướng xe P chạy, khi còn cách bà P khoảng 02 mét, P bóp còi và điều khiển xe lấn sang lề trái nhưng không kịp, nên tay cầm bên phải xe mô tô P điều khiển va chạm vào khuỷu tay trái của bà P làm bà P ngã xuống đường, bà P bất tỉnh. Bà P được gia đình đưa đến trung tâm y tế huyện C cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang, khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bà P tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường liên xã được trải nhựa bằng phẳng; Mặt đường rộng 4 mét, hai bên có lề đá rộng 01 mét, mặt đường không có vạch kẻ đường. không có dãy phân cách.

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông: Xe mô tô mang biển kiểm soát 67M2-8021 dung tích xi lanh 107 cm^3; Gương chiếu hậu bên trái bị sứt rời; Mặt nạ ốp đầu đèn chiếu sáng trầy xước kích thước 34 x 10cm; Yếm chắn gió bên phải bị sứt rời một phần; Đầu tay phanh bên phải bị trầy xước và cong biến dạng khỏi vị trí ban đầu và đầu gác chân bên trái bị trầy xước phần nhựa.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 159/18/TT ngày 30/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang đối với Phạm Thị P, Kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương đã khâu đỉnh trái kích thước 04 cm; Bầm máu đỉnh – chẩm trái kích thước 11 x 10 cm; Bầm máu mặt sau khuỷu tay trái kích thước 16 x 15 cm; Bầm tụ máu dưới da đầu toàn bộ và nứt sọ phức tạp thái dương - chẩm trái kích thước 17 x 0,3 cm.

Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, nứt sọ, tổn thương não.

** Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ:* 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu FLYWAY, biển số 67M2- 8021, màu sơn đen, số máy: 182012, số khung: 182012 (đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tại nạn giao thông).

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKS, ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh P đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Ông Hồ Văn S khai: Xe mô tô biển số 67M2-8021 của ông mua vào năm 2006, do không có giấy phép lái xe nên nhờ ông Đặng Phước H đứng tên chủ sở hữu; ông S đã giao cho P điều khiển xe gây tai nạn, không biết P không có giấy phép lái xe. Yêu cầu được nhận lại xe, không yêu cầu P bồi thường chi phí sửa chữa xe do hư hỏng.

Đại diện hợp pháp của bị hại bà Đỗ Kim H xác định gia đình bị hại đã nhận số tiền 5.000.000đồng (do ông Nguyễn Hạnh N là cha của bị cáo P) bồi thường, yêu cầu bồi thường thêm 22.529.000đồng gồm các khoản chi phí cấp cứu, điều trị thương tích ban đầu, mai táng phí; riêng tổn thất về tinh thần yêu cầu bồi thường số tiền 500.000.000đồng.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 03 năm đến 04 năm tù;

Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 586, 587, 591, 601 Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho người bị hại gồm các khoản chi phí cấp cứu, điều trị thương tích ban đầu, mai táng phí theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại; đối với bồi thường tổn thất tinh thần đề nghị áp dụng mức 100 tháng lương tương ứng với số tiền 139.000.000đồng.

Về vật chứng vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu FLYWAY, biển số 67M2- 8021, màu sơn đen, số máy: 182012, số khung: 182012 của ông Hồ Văn Sơn do Đặng Phước H đứng tên trong giấy đăng ký xe mô tô, xe máy cấp ngày 25/12/2006 để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Thanh P thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất để sớm về với gia đình và đi làm có tiền bồi thường cho gia đình người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Bị cáo Nguyễn Thanh P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 67M2- 8021, có dung tích xi lanh 107cm^3 tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định và điều khiển xe đi không đúng phần đường, nên đã gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả làm cho bà Phạm Thị P tử vong. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh P đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Khoản 9 và khoản 15 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: *"9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định; 15. Đe dọa, xúc phạm, tranh giành, lôi kéo hành khách; bắt ép hành khách sử dụng dịch vụ*

ngoài ý muốn; chuyển tải, xuống khách hoặc các hành vi khác nhằm trốn tránh phát hiện xe chở quá tải, quá số người quy định".

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: *" 1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định..."*

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 159/18/TT ngày 30/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang đối với Phạm Thị P, Kết luận: Nguyên nhân chết do Chấn thương sọ não, nứt sọ, tổn thương não.

Như vậy đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh P đã phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Bản thân bị cáo Nguyễn Thanh P khi điều khiển xe cơ giới tham gia giao thông lại không có giấy phép hoặc bằng lái xe theo quy định và đi không đúng phần đường quy định đã gây tai nạn dẫn đến bà Phạm Thị P bị tử vong, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do đó cần phải xử lý nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[2.3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng; phù hợp với các vật chứng bị thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo được thực hiện một cách cố ý, bị cáo ý thức được hành vi của mình nhất định gây ra thương tích, tổn hại đến sức khỏe của bị hại và mong muốn cho hậu quả đó xảy ra. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là hoàn toàn đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã đầu thú và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã nộp một số tiền khắc phục hậu quả. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

[4.1] Xe mô tô biển số 67M2-8021 do ông Hồ Văn S mua vào năm 2006, do không có giấy phép lái xe nên Sơn nhờ ông Đặng Phước H đứng tên chủ sở hữu; S đã giao cho P điều khiển xe gây tai nạn, nên yêu cầu được nhận lại xe, không yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa xe do hư hỏng nên không xét đến.

[4.2] Đại diện người bị hại bà Đỗ Kim H xác định gia đình bị hại đã nhận số tiền 5.000.000đồng (do ông Nguyễn Hạnh N là cha của bị cáo P) bồi thường, yêu cầu bồi thường thêm 22.529.000đồng gồm các khoản chi phí cấp cứu, điều trị thương tích ban đầu, mai táng phí; riêng tổn thất về tinh thần yêu cầu ông S bồi thường 200.000.000đồng, bị cáo P bồi thường 300.000.000đồng. Bị cáo P đồng ý bồi thường số tiền 22.529.000đồng gồm các khoản chi phí cấp cứu, điều trị thương tích ban đầu, mai táng phí; ông S không đồng ý bồi thường. Riêng về tổn thất tinh thần yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thấy rằng ông S là chủ sở hữu xe mô tô cho nên ông phải liên đới cùng với bị cáo P phải bồi thường cho gia đình người bị hại. Căn cứ Điều 591 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo P phải liên đới với ông Hồ Văn S bồi thường thiệt hại số tiền 22.529.000đồng gồm các khoản chi phí cấp cứu, điều trị thương tích ban đầu, mai táng phí và tổn thất tinh thần là 100 tháng lương cơ sở. Căn cứ mức lương cơ sở hiện nay 100 tháng lương tính thành tiền là 139.000.000đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 67M2-8021 do ông Hồ Văn S mua vào năm 2006, do không có giấy phép lái xe nên S nhờ ông Đặng Phước H đứng tên chủ sở hữu. Đã có căn cứ xác định Hồ Văn S là chủ sở hữu xe nên cần trả lại xe nhưng do ông S phải cùng có nghĩa vụ liên đới bồi thường nên cần thiết phải tạm giữ xe để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và cùng liên đới với ông Hồ Văn S chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội *"*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*";*

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017*;*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh P 04 (bốn) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 16/7/2018 (*ngày mười sáu tháng bảy năm hai nghìn không trăm mười tám).*

Căn cứ Điều 591 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh P liên đới với ông Hồ Văn S bồi thường cho người bị hại (do bà Đỗ Kim H là người đại diện nhận) số tiền gồm các khoản chi phí cấp cứu, điều trị thương tích ban đầu,

mai táng phí là 22.529.000đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm hai mươi chín nghìn đồng) và số tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 139.000.000đồng (Một trăm ba mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giữ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu FLYWAY, biển số 67M2- 8021, màu sơn đen, số máy: 182012, số khung: 182012 của ông Hồ Văn S do Đặng Phước H đứng tên trong giấy đăng ký xe mô tô, xe máy để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo Nguyễn Thanh P phải liên đới với ông Hồ Văn S chịu 8.076.000đồng (Tám triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hùng

Nơi nhận:
- VKSND huyện Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan Điều tra;
- Nhà Tạm giữ;
- Bộ phận THA Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.